

Bản án số: 170/2026/HS-PT

Ngày: 25/3/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Thẩm phán: 1/ Ông Sỹ Hồng Nam

2/ Bà Đặng Mạnh Đoàn Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 78/2026/TLPT-HS ngày 04/02/2026 đối với bị cáo Kim H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 245/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Kim H, tên gọi khác: không, sinh ngày 06/10/1987 tại Hàn Quốc; nơi cư trú: 76, Neungdong-ro, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do, Hàn Quốc; chỗ ở trước khi bị bắt: Căn hộ A28.06, Tháp T2 M phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; giới tính: nam; quốc tịch: Hàn Quốc; con ông Kim S (chết) và bà Jo H; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 12/02/2025 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Kim H: Ông Nguyễn Thiên P, Luật sư Công ty Luật TNHH N thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người phiên dịch: Bà Lê Thị Hồng T, dịch thuật tiếng Hàn Quốc cho bị cáo Kim H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Minh V là nhân viên phục vụ tại quán bar S, địa chỉ số 2 đường Bùi V, phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, nhiệm vụ của V là chào đón khách

và giới thiệu cho khách sử dụng dịch vụ của quán. Cuối tháng 12/2024, trong lúc đang làm việc, V thấy Kim H đang đi trên đường Bùi V nên đến mời Kim H vào quán sử dụng dịch vụ nên V và Kim H quen biết và kết bạn Zalo với nhau.

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 11/02/2025, Kim H dùng tài khoản Zalo tên “Young” liên lạc với tài khoản Zalo tên “Minh V” của Võ Minh V mua ma túy đá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Kim H hẹn V giao ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại quán S1, địa chỉ: Tầng 3, số 120 Cống Q, phường P, Quận A (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh thì V đồng ý. Sau đó, V đến khu vực đường Bùi V - Đề T mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng của một người tên T (không rõ lai lịch) và hỏi xin T nổ thủy tinh, ông hút nhựa. Sau khi mua được ma túy cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy, V mang đến quán S1 nơi Kim H đang ngồi tại bàn S3. Tại đây, Kim H đưa cho V số tiền 10.000.000 đồng, V đưa gói ma túy cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho Kim H. Khi V và Kim H giao dịch mua bán ma túy thì bị nhân viên quán S1 phát hiện và trình báo cơ quan công an.

Vào lúc 17 giờ 50 phút ngày 11/02/2025, Công an phường Phạm Ngũ L, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra quán S1, địa chỉ: Tầng 3, số 12 Cống Q, phường Phạm Ngũ L, Quận A (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh. Qua kiểm tra, phát hiện nơi Võ Minh V và Kim H ngồi có 01 gói nylon chứa tinh thể, 01 nổ thủy tinh, 01 ống nhựa. Võ Minh V khai nhận đã bán ma túy cho Kim H nên Công an phường Phạm Ngũ L tiến hành thu giữ vật chứng và đưa Võ Minh V, Kim H về trụ sở làm việc.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Minh V tại Phòng 105, Nhà số 27 Bùi V, phường Phạm Ngũ L, Quận A (nay là phường Bến Thành), Thành phố Hồ Chí Minh không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 2758/KL-KTHS ngày 20/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Nhật Tân (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6978 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Minh V và Kim H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Đối với người đàn ông tên T bán ma túy cùng dụng cụ sử dụng ma túy cho Võ Minh V, V xác định địa điểm mua bán tại trước số nhà 21 Đề T, phường Phạm Ngũ L, Quận A, nhưng qua rà soát không có camera ghi nhận sự việc, qua xác minh không xác định được nhân thân, lai lịch của T. Do đó, cơ quan điều tra chưa có căn cứ xử lý.

Vật chứng vụ án: 01 gói niêm phong có chữ ký của Đại úy Nguyễn Văn Út Lớn (giám định viên), Nguyễn Văn Hùng (cán bộ), ghi vụ 1133/25 là ma túy còn lại sau giám định; 01 vòng cao su, 01 ống nhựa, 01 gói giấy, 01 túi nilon màu đen, 01 nổ thủy tinh. Thu giữ của Võ Minh V: 01 điện thoại di động hiệu

Samsung Galaxy A05S, số tiền 10.000.000 đồng. Thu giữ của Kim H: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Z Flip 6, số tiền 19.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 245/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Kim H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Kim H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Võ Minh Vũ; xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/12/2025, bị cáo Kim H kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt tù, không kháng cáo về hình phạt bổ sung.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Kim H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết mới để xem xét. Do đó, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kim H; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Thiên P bào chữa cho bị cáo Kim H trình bày: Thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo. Bị cáo chưa từng sử dụng ma túy trước đây thể hiện tại các biên bản ghi lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa. Bị cáo đến quán Bar kết bạn với V- một người có hành vi mua bán ma túy trước đây đã rủ rê, lôi kéo bị cáo. Vì chưa bao giờ mua bán hay sử dụng chất ma túy nên bị cáo không biết mua túy đó là chất gì, bao nhiêu tiền, bị cáo đặt mua 500.000 đồng nhưng đưa V 10.000.000 đồng. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên không phải là mức án nặng nhưng bị cáo là người nước ngoài, hiểu biết pháp luật hạn chế nên xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận bổ sung.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Kim H trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 11/02/2025, Kim H dùng tài khoản Zalo tên “Young” liên lạc với Võ Minh V qua tài khoản Zalo tên “Minh V” hỏi mua ma túy đá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng cho bản thân, hẹn địa điểm giao nhận tại quán S1, địa chỉ: Tầng 3, số 120 Công Q, phường Phạm Ngũ L, Quận A (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh. V đồng ý và đến khu vực đường Bùi V - Đề T mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng của một người tên T (không rõ lai lịch), hỏi xin của T 01 nỏ thủy tinh, ống hút nhựa rồi đem đến bàn S3 quán S1 giao cho Kim H và nhận của Kim H số tiền 10.000.000 đồng, hưởng lợi 9.500.000 đồng. Quá trình V và Kim H giao dịch mua bán ma túy thì bị kiểm tra, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 2758/KL-KTHS ngày 20/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: có 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6978 gam, loại Methamphetamine.

Với hành vi đó, bị cáo Kim H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kim H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và xử bị cáo mức án 02 năm 03 tháng tù.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người nước ngoài, nhận thức pháp luật Việt Nam có phần hạn chế. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào tháng 02/2025, thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực, khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự từ 01 đến 05 năm tù, khối lượng ma túy bị cáo mua để sử dụng là 0,6978 gam gần mức khởi điểm của khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và giảm nhẹ thêm hình phạt chính cho bị cáo.

Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm.

Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kim H; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 245/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 7; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Kim H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Kim H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND KVA – TP.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND KVA – TP.HCM; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- P. THADS KVA – TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Công an TP. Hồ Chí Minh; (1)
- Cơ quan THAHS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (22) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Lâm